TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 959/2024/HS-PT
Ngày 30 – 9 – 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đỗ Đình Thanh

Các thẩm phán: Ông Đặng Văn Ý

Ông Vương Minh Tâm

***- Thư ký phiên toà*:** Bà Nguyễn Thị Hồng Nhung – Thư ký Toà án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên toà*:** Ông Nguyễn Minh Sơn – Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 9 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 637/2024/TLPT-HS ngày 17 tháng 7 năm 2024 đối với bị cáo Phạm Đăng C do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 277/2024/HS-ST ngày 13/6/2024 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh;

- *Bị cáo có kháng cáo:* **Phạm Đăng C**, sinh ngày 01/02/1992 tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi đăng ký thường trú: Tổ 4, Ấp 11A, xã TTĐ, huyện CC, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Dương Văn L và bà Nguyễn Thị Bích Th; tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: Từ tháng 8/2017 đến tháng 4/2019 bị Tòa án nhân dân huyện CC, Thành phố Hồ Chí Minh áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 18 tháng;

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 26/10/2022, *(có mặt);*

Người bào chữa cho bị cáo Phạm Đăng C: Ông Nguyễn HA - Luật sư Văn phòng Luật sư HD, thuộc Đoàn Luật sư Thành phố Hồ Chí Minh, *(có mặt).*

Ngoài ra, trong vụ án còn có bị cáo Trần Danh T, có 02 bị hại và 04 người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan nhưng không có kháng cáo, Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 17 giờ ngày 12/3/2022, Phạm Dang D tổ chức ăn tiệc tại quán LX, địa chỉ xã TTĐ, huyện CC, Thành phố Hồ Chí Minh, để mừng D mới ra tù, tham dự có Trần Danh T, Phạm Đăng C, Trần Quốc Kh, Trần Hoàng L1, Nguyễn Minh Ph, Nguyễn S, Nguyễn Phạm Khương D1, Trần Quốc Th1, Lê Thị Minh Tr (bạn gái C), Th2, N, Đ, V, T1, M, N1, Th3, M, L2 và 04 thanh niên (chưa rõ lai lịch).

Đến khoảng 22 giờ 30 phút cùng ngày, Trần Quốc Kh nhận được điện thoại của vợ cho biết bị đánh ở đường SH, huyện HM. Kh rủ cả nhóm đi đánh người đã đánh vợ mình, cả nhóm đồng ý. Kh, T, L2, Ph, L1, N, Th3, C, Tr và 04 thanh niên là bạn Kh lấy xe gắn máy tập trung trước cửa quán LX đứng đợi, Ph điều khiển xe Sh màu trắng chở Tr về nhà C tại Tổ 4, Ấp 11A, xã TTĐ, huyện CC, Thành phố Hồ Chí Minh lấy 01 bao nhựa bên trong chứa dao tự chế, rồi quay lại quán LX. T lấy 01 cây dao tự chế dài khoảng 60cm, cán gỗ dài 20cm, Kh lấy 01 cây dao tự chế và một người thanh niên (chưa rõ lai lịch) trong nhóm lấy 01 cây dao tự chế. Cả nhóm điều khiển xe máy đi đến đường SH, huyện HM, biết tin vợ Kh cùng bạn mới bị dọa đánh nên cả nhóm đi về.

Đến khoảng 23 giờ cùng ngày, C chở bạn gái cùng đi với M và 02 người bạn của M (chưa rõ lai lịch) về đến trước nhà số 8/2 ấp TH, xã TH, huyện HM do ông Huỳnh Tấn Ph1 làm chủ, C dừng xe để Tr đi vệ sinh, Của ngồi trên xe nẹt pô. Lúc này, ông Ph1 ngồi uống rượu phía trước sân nhà cùng ông Huỳnh Chí L3 (anh ruột Ph1), Thạch S1, Mã Thị S2 (vợ ông S1) và bà Võ Thị Thu H (vợ ông Ph1), ông Ph1 đi ra cổng hỏi thì bị C chửi. Ông L3 từ trong sân nhà chạy ra đuổi nên C, Tr, M và 02 người bạn của M bỏ đi. Khi C chở Tr về đến nhà, C lấy 01 con dao tự chế dài khoảng 01 mét, cán dao dài 20 cm rủ M và 02 người bạn của M quay trở lại đánh ông L3. Khi đến nơi, C xông vào trong sân chạy đến nơi ông Ph1, ông L3 đang ngồi uống rượu, C dùng dao tự chế chém ông L3 01 nhát trúng vào đầu, thì ông L3 lấy con dao chặt thịt dài 20 cm, ông Ph1 dùng cây xà beng dài 50 cm chống trả nên C bỏ chạy.

Khoảng 23 giờ 30 phút cùng ngày, khi nhóm của T chạy xe máy lưu thông trên Quốc lộ 22 hướng về huyện CC, thì có một thanh niên trong nhóm (chưa rõ lai lịch) nhận được điện thoại nói C bị đánh, nên kêu cả nhóm quay lại

hỗ trợ C, nên T và cả nhóm đồng ý. Khi T, Kh, L2, Th3 và khoảng từ 4 đến 5 thanh niên (chưa rõ lai lịch) quay xe đi đến trước hẻm vào nhà ông Ph1 thì gặp C, M và 02 người bạn của M đang đứng tại đây. Khi thấy nhóm T đến, C liền cầm cây dao tự chế tiếp tục chạy vào nhà ông Ph1, thì Kh, L2 và thanh niên (chưa rõ lai lịch) cầm một dao tự chế cùng T, Th3 và từ 4 đến 5 thanh niên chạy theo sau, C dùng chân đạp cửa rào chạy vào trong sân nhà dùng dao tự chế chém ông L3, ông Ph1 liên tiếp nhiều nhát trúng vào đầu, cổ, tay trái, phải, chân làm ông L3, ông Ph1 té ngã xuống đất, còn T, Kh, L2, Th3 và 4 đến 5 người thanh niên đứng xem C chém ông L3, ông Ph1. Ông Thạch S1 vào can ngăn cũng bị C chém 01 nhát trúng tay trái gây xước da, nên ông S1 bỏ chạy vào trong nhà. C tiếp tục quay sang dùng dao chém ông L3, ông Ph1, thì T chạy đến can ngăn kéo C ra.

Sau khi gây án, C cùng cả nhóm lên xe máy bỏ chạy về quán LX tại xã TTĐ, huyện CC, Thành phố Hồ Chí Minh. Sau đó, có một thanh niên (chưa rõ lai lịch) trong nhóm gom dao tự chế lại đem đi cất giấu, rồi cả nhóm tự ra về nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh không thu giữ được hung khí. Ông Huỳnh Tấn Ph1 và ông Huỳnh Chí L3 được người nhà đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện XA.

Tại bản Kết luận giám định pháp y về thương tích số 601/TgT.22 ngày 01/8/2022 của Trung tâm Pháp y - Sở Y tế Thành phố Chí Minh kết luận về thương tích của ông Huỳnh Chí L3 như sau:

Vết thương vùng thái dương phải gây đứt da, vỡ sọ, xuất huyết ngoài màng cứng, không đứt màng cứng đã được điều trị, hiện còn một sẹo trùng sẹo mổ kích thước 11,3 x (0,2-0,4)cm, hình ảnh khuyết sọ đáy cứng kích thước khoảng (6,5 x 2,2)cm trên phim chụp cắt lớp vi tính. Có tỉ lệ 23%;

Vết thương vùng sống mũi gây đứt da, gãy xương mũi đã được điều trị, hiện còn một sẹo kích thước l,8 x 0,lcm, hình ảnh gãy xương trên phim chụp cắt lớp vi tính. Có tỉ lệ 10%;

Vết thương vùng cổ trái gây đứt da, đứt một phần cơ ức đòn chũm, đứt động mạch đốt sống gây nhồi máu não đa ổ, gãy thân và mỏm ngang đốt sống cổ 5 đã điều trị, hiện còn: một sẹo kích thước 5,8 x 0,1cm trùng sẹo mổ. Hình ảnh gãy xương và các ổ tổn thương não cũ trên phim chụp cắt lớp vi tính và phim cộng hưởng từ, yếu hai chi trên, sức cơ tay phải 3/5, tay trái 4/5, tăng phản xạ cơ, dấu hoffman dương. Có tỉ lệ 57%;

Vết thương vùng mặt sau trong 1/3 dưới cẳng tay trái gây đứt da, đứt gân duỗi cổ tay trụ, gãy xương trụ đã được điều trị, hiện còn một sẹo trùng sẹo

mổ kích thước 9,8 x (0,1-0,8)cm, hình ảnh kết hợp xương trên phim XQuang. Có tỉ lệ 9%;

Vết thương vùng mặt sau ngoài cổ tay phải gây đứt da, đứt gân duỗi ngắn và 5 dài ngón 1, thấu khớp cổ tay đã được điều trị, hiện còn:

Một sẹo trùng sẹo mổ kích thước 8,5 x (0.1-0,3)cm; Tổn thương thần kinh quay nông quay dưới vị trí vết thương trên điện não đồ. Hình ảnh đứt bao gân duỗi đã kết hợp kèm phù nề vùng sang thương trên siêu âm. Giảm cảm giác mặt mu bàn tay vùng ba ngón rưỡi ngoài trừ đốt xa các ngón 1, 2, 3. Có tỉ lệ 14%;

Năm vết thương trên do vật sắc, vật sắc nhọn tác động gây ra;

Đa vết thương phần mềm đã được điều trị, hiện còn:

+ Một sẹo vùng chẩm phải kích thước l,7 x 0,6cm trên diện mất tóc. Có tỉ lệ 2%. Vết thương trên do loét tì đè nằm điều trị gây ra;

+ Một sẹo vùng trán trái kích thước l,5 x (0,1-0,2)cm. Có tỉ lệ 3%;

+ Một vết tăng giảm sắc tố vùng da đầu trong cung mày trái kích thước 0,5 x 0,5cm. Có tỉ lệ 0,5%;

+ Một sẹo vùng má mũi phải kích thước 3,5 x 0,lcm. Có tỉ lệ 3%;

+ Một vết tăng giảm sắc tố vùng góc hàm cổ trái kích thước 5,5 x (0,1-0,2)cm. Có tỉ lệ 0,5%;

+ Một sẹo trùng mặt trước khuỷu trái kích thước 5,3 x (0,3-0,6)cm. Có tỉ lệ 2%;

+ Một sẹo vùng mặt sau 1/3 trên cẳng tay phải kích thước 2,3 x 0,1cm. Có tỉ lệ 1%;

+ Một sẹo vùng mặt mu đốt xa ngón 4 tay phải kích thước 2,5 x 0,05cm. Có tỉ lệ 1%;

+ Một sẹo vùng mặt trước 1/3 dưới cẳng chân trái kích thước 2,1 x (0,2-0,3)cm. Có tỉ lệ 1%;

+ Một sẹo vùng mặt mu ngón 1 chân phải kích thước 1,1 x (0,4-0,6) cm. Có tỉ lệ 1%;

Chín vết thương trên do vật sắc, vật sắc nhọn hoặc vật có cạnh sắc tác động gây ra;

- Tỉ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 80%;

Vết thương vùng thái dương phải và cổ trái gây nguy hiểm đến tính mạng, các vết thương còn lại thì không gây nguy hiểm đến tính mạng.

Tại bản Kết luận giám định pháp y về thương tích số 474/TgT.22 ngày 22/6/2022 của Trung tâm Pháp y - Sở Y tế Thành phố Chí Minh kết luận về thương tích của ông Huỳnh Tấn Ph1 như sau:

Vết thương vùng trán đỉnh phải gây đứt da, bong vỏ bản sọ ngoài đã được điều trị phẫu thuật rạch da, gặm một phần bản sọ ngoài, khâu vết thương, hiện còn: Một sẹo chém trùng sẹo mổ kích thước 8,2 x (0,5-0,7)cm, hình ảnh khuyết bản sọ ngoài trên phim chụp cắt lớp vi tính, tình trạng ổn định. Có tỉ lệ 14%;

Vết thương mặt sau ngoài 1/3 dưới cẳng tay phải gây đứt da, đứt cơ duỗi các ngón, mẻ xương quay trên phim chụp XQuang tại thời điểm nằm viện đã được điều trị phẫu thuật mở rộng vết thương, khâu cơ, khâu vết thương, hiện còn:

Một sẹo chém trùng sẹo mổ kích thước 7,3 x (0,1-0,3)cm, hình ảnh mẻ xương trên phim chụp XQuang tại thời điểm giám định, vận động và cảm giác cẳng tay bình thường. Có tỉ lệ 5%;

Hai vết thương trên do vật sắc, vật sắc nhọn tác động gây ra.

Theo biên bản xem xét dấu vết trên thân thể lập ngày 17/3/2022, hiện còn:

Một sẹo vùng má trái kích thước l,6 x 0,15cm. Có tỉ lệ 3%;

Một vết tăng giảm sắc tố kích thước 25,5 x 0,1cm vùng lưng. Có tỉ lệ 0,5%;

Các thương tích do vật có cạnh, vật sắc, vật sắc nhọn hoặc vật có cạnh sắc tác động gây ra;

Một sẹo mặt ngoài 1/3 trên đùi phải kích thước 4,5 x (0,1-0,3)cm. Có tỉ lệ 1%. Thương tích do vật có cạnh hoặc vật tày có cạnh tác động gây ra;

Cộng các tỉ lệ trên theo qui định tại Thông tư 22/2019/TT-BYT sẽ là tỉ lệ 22%. Tỉ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 22%;

Các thương tích trên không gây nguy hiểm đến tính mạng đương sự.

Tại Cáo trạng số 285/CT-VKS-P2 ngày 07/5/2024, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố các bị cáo Phạm Đăng C, Trần Danh T về tội "Giết người" theo điểm a, n khoản 1 Điều 123 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 277/2024/HS-ST ngày 13/6/2024, Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã quyết định:

+ Căn cứ điểm a, n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 57; Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Phạm Đăng C: Tù chung thân về tội "Giết người";

Thời hạn tù tính từ ngày 26/10/2022.

+ Đồng thời, Tòa án cấp sơ thẩm còn xử phạt bị cáo Trần Danh T: 12 (mười hai) năm tù về tội "Giết người" theo các điểm a, n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

+ Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về trách nhiệm dân sự, về xử lý vật chứng, về án phí sơ thẩm và quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Đối với Trần Quốc Kh hiện không có mặt tại địa phương và các đối tượng M cùng 02 đối tượng bạn của M (chưa rõ lai lịch), L2, Th3 và 04 thanh niên (chưa rõ lai lịch) có hành vi cùng C đi đến nhà ông Huỳnh Chí L3, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh tách vụ án để tiếp tục điều tra làm rõ, khi nào xác định được sẽ xử lý sau.

Ngày 14/6/2024, bị cáo Phạm Đăng C có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Bị cáo Phạm Đăng C vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Kiểm sát viên tham gia phiên tòa phúc thẩm phát biểu quan điểm của Viện kiểm sát như sau;

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được xem xét và tranh tụng tại phiên tòa phúc thẩm, có đủ căn cứ xác định, cấp sơ thẩm đã truy tố, xét xử bị cáo Phạm Đăng C phạm tội "Giết người" (phạm tội chưa đạt) theo các điểm a, n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, là có căn cứ, đúng người, đúng tội theo quy định pháp luật.

Tuy nhiên, Tòa án cấp sơ thẩm đã xử phạt bị cáo Phạm Đăng C tù chung thân là không đúng quy định tại khoản 3 Điều 57 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phạm Đăng C, sửa bản án sơ thẩm về hình phạt, xử phạt bị cáo C mức án cao nhất của hình phạt tù có thời hạn.

Luật sư Nguyễn HA bào chữa cho bị cáo Phạm Đăng C trình bày: Về tội danh mà cấp sơ thẩm đã truy tố, xét xử đối với bị cáo Phạm Đăng C trong vụ án

này, Luật sư không tranh luận. Luật sư đồng ý với quan điểm của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa phúc thẩm về việc Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo C tù chung thân là không đúng quy định tại khoản 3 Điều 57 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Tuy nhiên, Luật sư không đồng ý với quan điểm của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa phúc thẩm đề nghị xử phạt bị cáo C mức án cao nhất của hình phạt tù có thời hạn. Vì ở giai đoạn sơ thẩm, bị cáo đã bồi thường 200.000.000đ (hai trăm triệu đồng) cho các bị hại, và ở giai đoạn phúc thẩm, bị cáo đã tác động gia đình tiếp tục bồi thường cho các bị hại 200.000.000đ (hai trăm triệu đồng). Thêm nữa, trong thời gian tạm giam, bị cáo đã tỏ rõ sự ăn năn, hối cải, mong muốn nhận được sự khoan hồng của pháp luật. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm sửa bản án sơ thẩm về hình phạt, xử phạt bị cáo C dưới mức án cao nhất của hình phạt tù có thời hạn, tạo điều kiện cho bị cáo sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Đơn kháng cáo của bị cáo Phạm Đăng C nộp trong thời hạn và đúng thủ tục theo quy định của pháp luật nên hợp lệ, được xem xét theo trình tự phúc thẩm.

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận định:

[1] Về hành vi và quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án ở cấp sơ thẩm.

Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử vụ án ở giai đoạn sơ thẩm, Cơ quan Cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Do vậy, các hành vi, các quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng là hợp pháp. Quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo Phạm Đăng C đã được Luật sư bào chữa theo đúng quy định pháp luật.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Phạm Đăng C đã thừa nhận hành vi phạm tội đúng như Tòa án cấp sơ thẩm đã quy kết. Xét lời khai nhận tội của bị cáo Phạm Đăng C phù hợp với lời khai của bị cáo tại phiên tòa sơ thẩm và tại Cơ quan điều tra, phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử phúc thẩm có đủ cơ sở xác định như sau:

[2.1] Vào khoảng 23 giờ ngày 12/3/2022, chỉ từ một mâu thuẫn nhỏ nhặt phát sinh trong cuộc sống sinh hoạt hàng ngày, Phạm Đăng C cùng với Trần Danh T, Trần Quốc Kh, L2, Th3 và 04 thanh niên (chưa rõ lai lịch) đã thể hiện bản tính côn đồ hung hãn, cầm dao tự chế, xông vào nhà của ông Huỳnh Tấn

Ph1 tại số 8/2 ấp TH, xã TH, huyện HM, Thành phố Hồ Chí Minh, tìm chém vào người những người đang có mặt tại căn nhà này. Tại đây, bị cáo Phạm Đăng C là người trực tiếp dùng dao tự chế chém nhiều nhát vào người ông Huỳnh Chí L3 và ông Huỳnh Tấn Ph1, trong đó có những vùng trọng yếu trên cơ thể như vùng vùng đầu, cổ của các bị hại; ông L3 và ông Ph1 không chết là do được cấp cứu kịp thời và nhờ sự can ngăn của người khác, nên tổn thương cơ thể của ông L3 do thương tích gây lên hiện tại là 80% và tổn thương cơ thể của ông Ph1 do thương tích gây lên hiện tại là 22%. Ngoài ra, trong vụ án này, bị cáo C còn chém ông Thạch S1 01 nhát trúng tay trái gây xước da nhưng ông Thạch S1 từ chối giám định.

[2.2] Với hành vi như trên, Tòa án cấp sơ thẩm đã quy kết bị cáo Phạm Đăng C phạm vào tội "Giết người" thuộc các trường hợp "Giết từ 02 người trở lên" và "Có tính chất côn đồ" theo các điểm a, n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 (phạm tội chưa đạt), là có căn cứ, đúng người, đúng tội theo quy định pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo Phạm Đăng C là đặc biệt nghiêm trọng, xâm phạm đến tính mạng của người khác được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an xã hội. Tòa án cấp sơ thẩm xác định, bị cáo C đã phạm vào tội "Giết người" (phạm tội chưa đạt) nhưng thuộc trường hợp đồng phạm, bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội với vai trò là người trực tiếp dùng dao chém các bị hại và là người chịu trách nhiệm chính trong vụ án này, nên cần phải áp dụng hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật, là đúng.

[3.1] Tuy nhiên, Tòa án cấp sơ thẩm đã xử phạt bị cáo Phạm Đăng C tù chung thân là không đúng quy định tại khoản 3 Điều 57 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Do đó, Hội đồng xét xử phúc thẩm thống nhất với quan điểm đề nghị của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa phúc thẩm, chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phạm Đăng C, sửa bản án sơ thẩm về hình phạt, xử phạt bị cáo C mức án cao nhất của hình phạt tù có thời hạn là tương xứng với tính chất, mức độ và hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo, đủ đảm bảo cải tạo, giáo dục riêng và răn đe, phòng ngừa chung, theo đúng quy định của pháp luật.

[3.2] Xét quan điểm của Luật sư bào chữa cho bị cáo Phạm Đăng C đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm sửa bản án sơ thẩm về hình phạt, xử phạt bị cáo C dưới mức án cao nhất của hình phạt tù có thời hạn, nhận thấy;

[3.2a] Khi lượng hình, Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo đúng quy định pháp luật, cụ thể: Bị cáo đã thành khẩn khai báo; trong giai đoạn điều tra, ông Dương Văn L

là cha của bị cáo C đại diện cho bị cáo tự nguyện bồi thường cho ông Huỳnh Chí L3 số tiền 167.450.000 đồng và bồi thường cho ông Huỳnh Tấn Ph1 số tiền 32.550.000 đồng; bị cáo ra đầu thú và tại phiên tòa sơ thẩm, các bị hại đều đề nghị Hội đồng xét xử khoan hồng và xin giảm hình phạt cho các bị cáo nên Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

[3.2b] Trong quá trình giải quyết vụ án ở giai đoạn phúc thẩm, bị cáo Phạm Đăng C đã tác động gia đình tiếp tục bồi thường cho các bị hại 200.000.000đ (hai trăm triệu đồng) là các tình tiết mới, nhưng cũng không đủ cơ sở để chấp nhận quan điểm của Luật sư bào chữa cho bị cáo C đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm sửa bản án sơ thẩm về hình phạt, xử phạt bị cáo dưới mức án cao nhất của hình phạt tù có thời hạn.

[4] Từ những nhận định và căn cứ nêu trên, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận thấy kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Phạm Đăng C là có cơ sở. Do đó, Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận quan điểm đề nghị của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa, chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo C, sửa bản án sơ thẩm về hình phạt, xử phạt bị cáo mức án cao nhất của hình phạt tù có thời hạn.

[5] Những ý kiến, quan điểm đề nghị của Luật sư bào chữa cho bị cáo Phạm Đăng C tại phiên tòa phúc thẩm có một phần phù hợp với nhận định nêu trên của Hội đồng xét xử phúc thẩm nên phần phù hợp này được chấp nhận.

[6] Về án phí hình sự phúc thẩm: Do kháng cáo được chấp nhận nên bị cáo Phạm Đăng C, theo quy định tại điểm h khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, không phải chịu.

[7] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị theo quy định pháp luật.

[8] Số tiền 200.000.000đ (hai trăm triệu đồng) do gia đình bị cáo Phạm Đăng C đã tự nguyện nộp trong quá trình giải quyết vụ án ở giai đoạn phúc thẩm để thi hành phần trách nhiệm dân sự mà bị cáo C phải bồi thường cho các bị hại theo quyết định của bản án sơ thẩm (do ông Dương Văn L đứng tên người nộp tiền) tại Biên lai thu số: 0041372 ngày 27/9/2024 của Cục Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh, sẽ được cấn trừ trong việc thi hành án đối với bị cáo Phạm Đăng C trong vụ án này theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1- Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355 và điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phạm Đăng C; sửa Bản án hình sự sơ thẩm số: 277/2024/HS-ST ngày 13/6/2024 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh:

+ Căn cứ điểm a, n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 15; khoản 3 Điều 57; Điều 58 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Phạm Đăng C: 20 (hai mươi) năm tù về tội "Giết người" (phạm tội chưa đạt). Thời hạn tù tính từ ngày 26/10/2022.

+ Tiếp tục tạm giam bị cáo Phạm Đăng C trong thời hạn 45 (bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày tuyên án để bảo đảm việc thi hành án theo quy định tại khoản 3 Điều 347 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

2- Án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Phạm Đăng C không phải nộp.

3- Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật theo quy định.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án là ngày 30 tháng 9 năm 2024./.

Nơi nhận:
- Chánh án TANDTC;
- VKSND cấp cao tại TP. Hồ Chí Minh;
- Tòa án nhân dân TP. Hồ Chí Minh
- VKSND TP. Hồ Chí Minh;
- Công an TP. Hồ Chí Minh;
- Sở Tư pháp TP. Hồ Chí Minh;
- Cục THADS TP. Hồ Chí Minh;
- Trại tạm giam Công an TP. Hồ Chí Minh;
- Bị cáo (Trại tạm giam tống đạt cho bị cáo);
- Lưu: HS, VP, NTHN (17b).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đỗ Đình Thanh